

ĐỀ CHÍNH THỨC

(Đề gồm có 02 trang)

Thời gian: 90 phút (Không kể thời gian phát đề)

I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau:

(Lược đoạn đầu: Tâm cùng vợ về nghỉ mát ở quê và tiện dịp thăm nhà sau nhiều năm. Khi gặp mẹ, chàng nhận thấy bà đã già đi nhiều nhưng vẫn sống trong sự đơn giản như trước. Tâm cảm thấy xa lạ với quê hương và không còn tha thiết với kỷ niệm cũ. Dù mẹ và cô Trinh - người bạn thời nhỏ, thể hiện sự quan tâm, chàng chỉ cảm thấy hờ hững. Cuộc trò chuyện giữa mẹ và con ngày càng nhạt nhẽo, anh quyết định rời đi).

Nghĩ đến vợ đợi, Tâm vội vàng đứng dậy. Bà cụ nhìn theo khấn khoản:

- Cậu hãy ở đây ăn cơm đã. Đến chiều hãy ra.

- Thôi, bà để tôi về. Độ này bận công việc lắm.

Tâm lại an ủi:

- Nhưng thế nào có dịp tôi cũng về.

Rồi Tâm mở ví lấy ra bốn tấm giấy bạc 5 đồng đưa cho mẹ. Tâm hơi kiêu ngạo, trước mặt cô Trinh, chàng nói:

- Đúng hai chục, bà cầm lấy mà tiêu, có thiếu tôi lại gửi về cho.

Bà cụ run run đỡ lấy gói bạc, rơm rớm nước mắt.

Tâm làm như không thấy gì, vội vàng bước ra:

- Thôi, bà ở lại. Chào cô Trinh nhé. Bảo tôi có nhờ hỏi thăm tất cả họ hàng.

Ra đến ngoài Tâm nhẹ hẫng mình. Chàng tự cho đã làm xong bốn phận.

Khi Tâm bước vào hàng cơm, vợ chàng vui mừng lộ ra nét mặt, vì không ngờ chàng chóng thế. Trời hãy còn sớm. Hai vợ chồng rủ nhau đi ngắm cảnh, đợi đến chiều mát sẽ đi ô-tô về hướng gió.

Hai người đi quanh quán trong phố, nhìn những cửa hàng nước tiểu tụy của ta và những hiệu lớn của người Khách. Mặt trời xế ngang chiếu ánh nắng lóa vào mắt, và giải vàng lên trên những mái nhà tranh. Chợ đã vắng: những người đàn bà gồng gánh sắp ra về, trên mặt đất đầy những rác bẩn, những vỏ dừa, những lá gói: một cái mùi âm ẩm bốc lên, cái mùi đặc biệt, hình như lẫn mùi đất, mùi ẩm, và mùi rác đốt. Tâm nhớ lại rõ rệt những ngày trẻ.

Bỗng nhiên, Tâm giật lùi lại: Một bà cụ già khom lưng dựa bên một cô con gái, đi ra phía ga. Tâm nhận ra bà mẹ. Có lẽ bà cụ muốn được trông thấy con một lần nữa. Chắc bà tưởng Tâm đi xe hỏa. Chàng lộ vẻ khó chịu. Bà cụ còn ra đây làm gì? Tâm sợ lúc bà cụ lại khóc lóc, để cố giữ chàng lại. Hay nắm lấy áo chàng mà kể lể giữa chốn đông người. Chàng tưởng nghe thấy những câu bình phẩm to nhỏ, và trông thấy những cái mỉm cười chế riễu của mọi người. Vợ chàng sẽ nói thế nào?

- Thôi, chúng ta về ngay đi.

Tâm nói như người sốt ruột, giật cánh tay vợ rảo bước mau.

Đợi bà cụ đi khuất đầu phố, Tâm và vợ trở lại nhà hàng trả tiền, rồi đánh xe ra ngoài. Máy chạy đều, cái xe êm ru bắt đầu lướt trên đất.

Khi đến chỗ quặt quá ga, bỗng nhiên Tâm thoáng thấy đứng bên cạnh đường, một bà cụ già khom lưng dựa vào một cô con gái. Chiếc xe chạy bắn vọt bừa lên quần áo hai người. Trong một giây, Tâm thấy cặp mắt đen láy của cô gái quê mở to ngạc nhiên nhìn mình.

Tâm không ngoảnh lại, chàng nghĩ đến bà mẹ, đến cô Trinh vẫn chơi đùa với chàng thuở nhỏ. Song những hình ảnh ấy như xa xăm lắm, và Tâm vẫn thấy đứng đưng không bận tâm trí. Giữa những kỷ niệm ấy với Tâm, như có một cái bờ ngăn cản: xe ô tô, vợ chàng, cái đời sang trọng, sung sướng của chàng hiện giờ.

Phong cảnh đồng ruộng hai bên đường vùn vụt trốn lại sau như càng làm xa cách chàng với cảnh thôn quê cũ.

(Trích *Trở về*, Thạch Lam, in trong tập truyện *Gió lạnh đầu mùa*, NXB Văn Học)

Chú thích

- Thạch Lam (1910-1942), tên khai sinh là Nguyễn Tường Vinh, sinh ra và lớn lên ở Hà Nội. Ông viết văn, làm báo và là một trong những cây bút văn xuôi tiêu biểu trong văn học Việt Nam hiện đại giai đoạn 1930-1945.

- Tác phẩm “Trở về” là một trong những truyện ngắn ấn tượng và đáng suy ngẫm của nhà văn Thạch Lam, xuất bản năm 1937.

Trả lời các câu hỏi/ Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Nêu dấu hiệu nhận biết ngôi kể của đoạn trích.

Câu 2. Xác định lời của nhân vật và lời của người kể chuyện trong đoạn văn:

“- Thôi, bà ở lại. Chào cô Trinh nhé. Bảo tôi có nhờ hỏi thăm tất cả họ hàng. Ra đến ngoài Tâm nhẹ hẫng mình. Chàng tự cho đã làm xong bốn phận”.

Câu 3. Chỉ ra 03 chi tiết thể hiện thái độ hồ hững của Tâm đối với mẹ mình khi trở về quê.

Câu 4. Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ liệt kê được sử dụng trong câu “Giữa những kỷ niệm ấy với Tâm, như có một cái bờ ngăn cản: xe ô tô, vợ chàng, cái đời sang trọng, sung sướng của chàng hiện giờ”.

Câu 5. Nhận xét về tình cảm của người mẹ đối với Tâm được thể hiện trong đoạn trích.

Câu 6. Anh/chị hiểu như thế nào về câu văn sau: “Phong cảnh đồng ruộng hai bên đường vùn vụt trốn lại sau như càng làm xa cách chàng với cảnh thôn quê cũ”.

Câu 7. Từ sự thay đổi trong thái độ và tình cảm của Tâm đối với quê hương và người mẹ già, Anh/chị hãy bày tỏ suy nghĩ về sự thay đổi của con người trước hoàn cảnh sống.

Câu 8. Giữa cuộc sống có nhiều biến động, theo anh/chị ta nên làm gì để giữ gìn bản thân trở nên tốt hơn?

II. VIẾT (4.0 điểm)

Viết bài văn nghị luận phân tích, đánh giá nghệ thuật khắc họa hình tượng nhân vật Tâm trong đoạn trích ở phần đọc hiểu.

.....**Hết**.....

A. HƯỚNG DẪN CHUNG

- Thầy cô giáo cần chủ động nắm bắt được nội dung trình bày của học sinh để đánh giá tổng quát bài làm, tránh đếm ý cho điểm. Chú ý vận dụng linh hoạt và hợp lí *Hướng dẫn chấm*.
- Đặc biệt trân trọng, khuyến khích những bài viết có nhiều sáng tạo, độc đáo trong nội dung và hình thức.
- Điểm lẻ toàn bài tính đến 0,25 điểm.

B. HƯỚNG DẪN CỤ THỂ

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	Dấu hiệu nhận biết ngôi kể: - Ngôi kể của câu chuyện: Ngôi thứ ba. - Dấu hiệu: Người kể chuyện ẩn danh, không tham gia vào câu chuyện, gọi các nhân vật bằng tên như “Tâm”, “cô Trinh”. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án : 1,0 điểm. - HS trả lời được 1 ý: 0,5 điểm. - HS trả lời khác hoặc không trả lời: 0.0 điểm.	1,0
	2	Lời của nhân vật và lời của người kể chuyện: - Lời của nhân vật: “ <i>Thôi, bà ở lại. Chào cô Trinh nhé. Bảo tôi có nhời hỏi thăm tất cả họ hàng</i> ”. - Lời của người kể chuyện: “ <i>Ra đến ngoài Tâm nhẹ hẫng mình. Chàng tự cho đã làm xong bốn phận</i> ”. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án : 1,0 điểm. - HS trả lời được 1 ý: 0,5 điểm. - HS trả lời khác hoặc không trả lời: 0.0 điểm.	1,0
	3	Những chi tiết thể hiện thái độ của Tâm đối với mẹ mình khi trở về quê: - “ <i>Thôi, bà để tôi về. Độ này bận công việc lắm</i> ”. - “ <i>Rồi Tâm mở ví lấy ra bốn tám giấy bạc 5 đồng đưa cho mẹ. Tâm hơi kiêu ngạo</i> ”. - “ <i>Đúng hai chục, bà cầm lấy mà tiêu, có thiếu tôi lại gọi về cho</i> ”. - “ <i>Thôi, bà ở lại. Chào cô Trinh nhé. Bảo tôi có nhời hỏi thăm tất cả họ hàng</i> ”.	1,0

		- “Chàng lộ vẻ khó chịu. Bà cụ còn ra đây làm gì?” Hướng dẫn chấm: - HS trả lời được 3 ý : 1,0 điểm. - HS trả lời được 2 ý: 0,75 điểm. - HS trả lời được 1 ý: 0,5 điểm. - HS trả lời nhưng không đủ ý: 0,25 điểm. - HS trả lời sai hoặc không trả lời: 0.0 điểm.	
	4	Tác dụng của biện pháp tu từ liệt kê: - Liệt kê: xe ô tô, vợ chàng, cái đời sang trọng, sung sướng. - Tác dụng: + Nhấn mạnh cuộc sống đầy đủ, hiện đại khiến Tâm trở nên xa cách với quê hương, qua đó cho thấy sự tha hóa trong tâm hồn khi con người chạy theo lối sống thực dụng. + Tạo nhịp điệu làm cho câu văn trở nên lôi cuốn, sinh động. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án hoặc tương đương: 0,5 điểm. - HS trả lời đủ nội dung: 0,25 điểm. - HS trả lời nghệ thuật: 0,25 điểm. - HS trả lời sơ sài: 0,25 điểm. - HS trả lời sai hoặc không trả lời: 0,0 điểm.	0.5
	5	Tình cảm của người mẹ đối với Tâm: - Bà mẹ là người già yếu, quê mùa nhưng luôn dành tình yêu thương chân thành, sâu sắc cho con. Dù sống một mình vất vả ở quê, bà vẫn lo lắng cho Tâm, từng câu hỏi thăm, từng ánh mắt đợi chờ đều thể hiện tình yêu thương. - Dù con hờ hững, bà vẫn ra nhà ga tiễn con, âm thầm quan tâm, hy sinh mà không oán trách – thể hiện tấm lòng người mẹ bao dung, giàu đức hi sinh. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời như đáp án hoặc diễn đạt tương đương: 0,5 điểm. - HS trả lời được 1 ý: 0,25 điểm. - HS trả lời còn sơ sài: 0,25 điểm. - HS trả lời sai hoặc không trả lời: 0.0 điểm.	0,5
	6	Ý nghĩa của chi tiết “Phong cảnh đồng ruộng hai bên đường vùn vụt trốn lại sau như càng làm xa cách chàng với cảnh thôn quê cũ”: - Thể hiện sự xa cách ngày càng lớn giữa Tâm và quê hương, khi nhịp sống hiện đại, vội vã đã cuốn anh rời xa những giá trị tình cảm xưa cũ. - Qua đó, nhà văn bày tỏ nỗi trăn trở, phê phán lối sống thực dụng, chạy theo vật chất của con người, khiến họ đánh mất tình nghĩa và sự gắn bó với cội nguồn. Hướng dẫn chấm:	0,5

		- HS trả lời được như đáp án hoặc tương đương : 0,5 điểm. - HS trả lời được 1 ý : 0,25 điểm. - HS diễn đạt đúng nhưng chưa trọn vẹn: 0,25 điểm. - HS trả lời sai hoặc không trả lời: 0.0 điểm.	
	7	Suy nghĩ về sự thay đổi của con người trước hoàn cảnh sống: - Phải biết ơn, hiếu thảo với người đã sinh thành và nuôi dưỡng mình. - Sống có chí hướng, mục đích, lý tưởng nhưng cũng không chạy theo đồng tiền, danh lợi mà lãng quên quá khứ, lãng quên cội nguồn. - Chạy theo lối sống tiện nghi, giàu sang có thể khiến con người đánh mất bản sắc và lòng trắc ẩn, trở nên vô cảm, ích kỷ. - Cần lên án những người ham vật chất, hư vinh mà quên đi quá khứ, cội nguồn; phải biết trân trọng những người, những việc đã giúp mình trưởng thành và cho mình cuộc sống ở hiện tại. Lưu ý: - HS trả lời như đáp án hoặc tương đương: 1,0 điểm - HS trả lời được 3 ý: 0,75 điểm. - HS trả lời được 2 ý: 0,5 điểm. - HS trả lời được 1 ý: 0,25 điểm. - HS diễn đạt đúng nhưng chưa trọn vẹn: 0,75 điểm. - HS trả lời sai hoặc không trả lời: 0.0 điểm.	1,0
	8	Học sinh có thể tự do bày tỏ quan điểm nhưng không vi phạm pháp luật, không trái với chuẩn mực đạo đức. Sau đây là một số gợi ý: - Rèn luyện bản thân sống độc lập và chính kiến cá nhân trong suy nghĩ lẫn hành động. - Đặt ra nguyên tắc sống và kiên trì với nó, dù hoàn cảnh có thay đổi. - Tiếp thu cái mới một cách chọn lọc và phù hợp để phát triển bản thân, vừa giữ được nét riêng không thể trộn lẫn. - Có hành động cụ thể: học tập thật tốt, rèn luyện phẩm chất hoàn thiện bản thân. Hướng dẫn chấm: - HS trả lời thuyết phục: 0,5 điểm. - HS trả lời được nhưng diễn đạt sơ sài : 0,25 điểm. - HS trả lời sai hoặc không trả lời: 0.0 điểm.	0,5
II		VIẾT	4,0
		Bài văn nghị luận phân tích, đánh giá nghệ thuật khắc họa hình tượng nhân vật Tâm trong đoạn trích ở phần đọc hiểu.	4,0
		a. Đảm bảo cấu trúc:	0,25

	Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề.	
	<i>b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:</i> Phân tích, đánh giá nghệ thuật khắc họa nhân vật Tâm trong đoạn trích.	0,5
	<i>c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm:</i> *Giới thiệu khái quát về tác giả Thạch Lam, tác phẩm và đoạn trích, chủ đề và nhân vật. - HS có thể triển khai theo nhiều cách, nhưng cần giới thiệu được vấn đề nghị luận, hệ thống luận điểm chặt chẽ, lập luận thuyết phục, sử dụng dẫn chứng thuyết phục. Có thể theo hướng sau: - Tóm tắt khái lược văn bản. - Khái quát về nhân vật Tâm: + Là người thành đạt, sống nơi thành thị, có địa vị, cuộc sống tiện nghi. + Trở về quê thăm mẹ sau nhiều năm xa cách, nhưng cảm xúc không còn gắn bó với quê hương và gia đình. - Phân tích nghệ thuật khắc họa hình tượng nhân vật trong đoạn trích: - <i>Nhân vật Tâm được xây dựng chủ yếu qua lời nói, hành động:</i> + Tâm vội vã đứng dậy, tìm cách rời đi ngay khi vừa mới về: Hành động cho thấy sự sốt ruột, thiếu gắn bó với gia đình. Anh coi việc về quê như một nghĩa vụ phải làm cho xong. + Đưa tiền cho mẹ một cách phô trương, kiêu ngạo: Hành động trao tiền không xuất phát từ lòng yêu thương mà thể hiện kiểu “bố thí”, “ban phát”, nhằm làm tròn trách nhiệm, đồng thời khoe khoang với cô Trinh. + Tránh né mẹ ở ga: sợ bị làm phiền, xấu hổ nếu mẹ giữ lại khóc lóc giữa chốn đông người, thể hiện sự ích kỷ, lạnh lùng. +vv... - <i>Nhân vật Tâm được xây dựng qua cuộc đối thoại với người mẹ như:</i> Lời nói khô khan, xã giao, thiếu tình cảm: “<i>Thôi, bà để tôi về. Độ này bận công việc lắm</i>”. Dùng đại từ “<i>bà – tôi</i>” thay vì “<i>mẹ – con</i>”, làm nổi bật sự xa cách. - <i>Sự vô tâm, lạnh lùng của Tâm còn được khắc họa qua nghệ thuật xây dựng tình huống độc đáo.</i> + Bà mẹ tưởng Tâm đi tàu nên ra ga chờ, mong được nhìn con lần nữa → Hành động đầy yêu thương, hy sinh, một tình cảm rất đổi mộc mạc và chân thành. Đặt cạnh sự lạnh nhạt của Tâm, hình ảnh ấy trở thành một điểm nhấn đau xót, gợi nhiều xót xa, thể hiện sự	2,5

	vô tâm của Tâm. + Chi tiết xe bắn bunn: Không chỉ là hành động vô tình của chiếc xe, mà còn là biểu tượng cho sự thô bạo trong cảm xúc, cái “tàn nhẫn” của người con đối với mẹ và quê hương.... - <i>Qua điểm nhìn người kể chuyện ngôi thứ ba</i> – khách quan mà vẫn thấm đẫm cảm xúc. Người kể chuyện ngôi thứ ba nhưng thâm nhập sâu vào nội tâm của Tâm. Dù là người ngoài, nhưng kể lại rất rõ ràng những suy nghĩ, toan tính, cảm xúc mờ nhạt và lạnh lẽo của nhân vật. - <i>Lối kể chuyện tự nhiên, nhẹ nhàng...</i> * Đánh giá: + Qua những nghệ thuật đặc sắc, Thạch Lam đã khắc họa thành công một nhân vật Tâm rất đời, rất thật: Một người con thành thị, có học, có vị trí xã hội, nhưng lại đánh mất mối dây tình cảm sâu nặng với quê hương, với người mẹ già yếu. Tâm là hình ảnh tiêu biểu của lớp người đang đánh đổi các giá trị tình cảm truyền thống để chạy theo lối sống hiện đại, tiện nghi, duy vật và vị kỷ. + Qua hình tượng nhân vật Tâm và cách xây dựng đầy tinh tế đó, Thạch Lam không chỉ phơi bày hiện thực đau lòng của một xã hội đang đổi thay, mà còn gửi gắm một lời nhắn nhẹ nhàng mà sâu xa thông điệp về tình cảm gia đình. <i>(Dẫn chứng: HS lấy dẫn chứng cho vấn đề nghị luận trên. Yêu cầu dẫn chứng phù hợp, tiêu biểu).</i> Hướng dẫn chấm: - <i>Viết đầy đủ, sâu sắc: 2,0 – 2.5 điểm.</i> - <i>Viết đầy đủ nhưng có ý còn chưa rõ: 1,25 điểm - 1,75 điểm.</i> - <i>Viết chưa đầy đủ hoặc sơ sài: 0,5 điểm - 1,0 điểm.</i>	
	d. Diễn đạt Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu và liên kết văn bản. Hướng dẫn chấm: <i>Không cho điểm với những bài viết sai nhiều lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp, liên kết.</i>	0,25
	e. Sáng tạo Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. Hướng dẫn chấm: <i>Học sinh đạt được một trong hai yêu cầu trên: 0,25 điểm.</i>	0,5
Tổng điểm		10,0